

Bản án số: 69/2022/DS-ST

Ngày: 19-4-2022

V/v tranh chấp “Hợp đồng dân sự về tín dụng”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Bích Tuyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đình Phùng
2. Ông Nguyễn Văn Ngân

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hoài, Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 182/2021/TLST-DS, ngày 23 tháng 7 năm 2021 về tranh chấp “Hợp đồng dân sự về tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2022/QĐXXST-DS, ngày 11 tháng 3 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần Đại Chúng Việt Nam.

Địa chỉ: 22, Ngô Quyền, phường Trảng Tiền, quận Hoàn Kiếm, Thành Phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đình L, chức vụ: Chủ tịch HĐQT.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Trọng Ngh, sinh năm 1986, chức vụ: Chuyên viên tố tụng. Địa chỉ: Lầu 6, 131 Trần Hưng Đ, phường An Ph, quận Ninh K, Thành Phố Cần Thơ.

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Nhựt L, sinh năm 1976.

Nơi cư trú: Ấp Phú Tr, xã Phú Th, huyện Phú T, tỉnh An Giang.

(Ông Ngh có mặt, ông L vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Căn cứ đơn khởi kiện ngày 17/6/2021, bản tự khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa, nguyên đơn do ông Nguyễn Trọng Nghĩa đại diện theo ủy quyền trình bày:

Ông Nguyễn Nhựt L có vay của Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần Đại Chúng Việt Nam –Chi nhánh Đồng Tháp số tiền vốn 540.000.000đ theo hợp đồng cho vay số 0702/2019/HĐTD/PVB-CN.ĐT (“Hợp đồng tín dụng”) ngày 22/02/2019 cùng khế ước nhận nợ như sau: thời hạn vay cấp hạn mức: 72 tháng, mục đích sử dụng vốn vay thanh toán công nợ mua xe ô tô con nhãn hiệu KIA; phương thức trả nợ gốc và lãi vào ngày 25 hàng tháng; lãi trong hạn 11,50%, lãi quá hạn 150% lãi trong hạn.

Để bảo đảm cho khoản vay nêu trên, ông Nguyễn Nhựt L đã ký Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 0702/2019/HĐBĐ/PVB-CN.ĐT ngày 22/02/2019 cụ thể như sau: Xe ô tô 08 chỗ hiệu KIA, số loại Cerato 2.0 AT, màu đỏ; Số khung: RNYBD42A6KC150764; Số máy: G4NAKH150767; Biển kiểm soát: 67A - 099.07

Theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 020412 do Phòng Cảnh sát giao thông – Công an tỉnh An Giang cấp ngày 21/02/2019. Tài sản được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại thành phố Hồ Chí Minh ngày 22/02/2019.

Quá trình vay vốn, ông Nguyễn Nhựt L đã vi phạm Hợp đồng tín dụng do không thanh toán việc trả nợ đúng hạn và đã chuyển sang nợ quá hạn vào ngày 06/12/2018. Ngân hàng đã nhiều lần thông báo, nhắc nhở nhưng ông L không thực hiện thanh toán.

Tính đến thời điểm khởi kiện, ông L còn nợ ngân hàng tổng vốn vay là 459.242.305đ và lãi quá hạn 83.570.742đ tính đến ngày 11/05/2021. Tổng cộng là 542.813.047 đồng .

Nay yêu cầu ông buộc ông Nguyễn Nhựt L thanh toán cho Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần Đại Chúng Việt Nam tổng số tiền 542.813.047 đồng, trong đó nợ gốc 459.242.305 đồng và lãi phát sinh 83.570.742 đồng (tạm tính đến ngày 11/05/2021).

Đồng thời yêu cầu ông Nguyễn Nhựt L tiếp tục thanh toán lãi phát sinh từ ngày 12/5/2021 theo Hợp đồng cho vay số 0702/2019/HĐTD/PVB-CN.ĐT ngày 22/02/2019 cho đến khi ông Nguyễn Nhựt L thanh toán xong các khoản nợ.

* Bị đơn: Ông Nguyễn Nhựt L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do. Không có ý kiến trình bày.

Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang:

- Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án là đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền, xác định đúng tư cách đương sự theo khoản 2, 3 Điều 68 Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm như: Nguyên tắc xét xử, thư ký phiên tòa, sự có mặt, vắng mặt của đương sự tại phiên tòa. Tuy nhiên, ông L vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án là chấp hành pháp luật chưa nghiêm.

- Về nội dung: Căn cứ vào chứng cứ trong hồ sơ vụ án, kết quả thẩm tra tại phiên tòa có đủ căn cứ để buộc ông L có trách nhiệm trả cho Ngân hàng tổng vốn vay và lãi tính đến ngày 19/4/2022 là 611.854.436đ nên đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần Đại Chúng Việt Nam khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông L có trách nhiệm trả cho Ngân hàng vốn vay và lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng nên xác định quan hệ pháp luật “Tranh chấp hợp đồng dân sự về tín dụng” theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn có nơi cư trú tại ấp Phú Trung xã Phú Thành, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang. Do đó vụ án thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang được quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tòa án đã tiến hành cấp tổng đạt các văn bản tố tụng, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa theo quy định tại Chương X của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng bị đơn vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông L.

Quá trình giải quyết vụ án, một hoặc các bên đương sự không yêu cầu Tòa án áp dụng thời hiệu nên việc áp dụng thời hiệu là không cần thiết theo quy định tại khoản 2 Điều 184 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung vụ án: Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần Đại Chúng Việt Nam yêu cầu ông Nguyễn Nhựt L trả vốn vay là 459.242.305đ và lãi phát sinh 152.612.131đ tính đến ngày 19/4/2022; tổng cộng là 611.854.436đ. Xét, tuy ông L không cung cấp lời khai, trình bày ý kiến về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nhưng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa, Hội đồng xét xử

có đầy đủ căn cứ để xác định: Hợp đồng cho vay số 0702/2019/HĐTD/PVB-CN.ĐT (Hợp đồng tín dụng) ngày 22/02/2019 được xác lập giữa Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần Đại Chúng Việt Nam – Chi nhánh Đồng Tháp với ông L trên cơ sở tự nguyện, hai bên đã ký nhận đủ tiền vay; nội dung và hình thức của hợp đồng phù hợp quy định tại Điều Điều 116, 117 Bộ luật dân sự năm 2015 và phù hợp Điều 90, 91, 94, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 đã làm phát sinh quyền, nghĩa vụ của các bên. Quá trình thực hiện hợp đồng, ông L đã trả vốn được 80.757.695đ và lãi là 38.660.960đ thì ngưng đến nay không trả vốn cũng không trả lãi mặc dù phía nguyên đơn đã nhiều lần thông báo nhắc nhở nhưng ông L vẫn không thanh toán là đã vi phạm Điều 2, Điều 3 Hợp đồng tín dụng về nghĩa vụ thanh toán mà hai bên đã ký kết. Việc này làm ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của Ngân hàng, do đó, nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả nợ vốn vay và lãi phát sinh là có cơ sở chấp nhận.

Tổng vốn vay và lãi tính đến ngày xét xử (19/4/2022), bị đơn phải có trách nhiệm trả là: tổng vốn vay là 459.242.305đ và lãi phát sinh 152.612.131đ, tổng cộng là 611.854.436đ.

[2] Đối với Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 0702/2019/HĐBĐ/PVB-CN.ĐT ngày 22/02/2019, xe ô tô 08 chỗ hiệu KIA, số loại Cerato 2.0 AT, màu đỏ Số khung: RNYBD42A6KC150764, Số máy: G4NAKH150767, Biển kiểm soát: 67A - 099.07. Theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 020412 do Phòng Cảnh sát giao thông – Công an tỉnh An Giang cấp ngày 21/02/2019. Tài sản được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại thành phố Hồ Chí Minh ngày 22/02/2019. Do đó, trường hợp ông L không thực hiện hoặc không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ theo Hợp đồng thế chấp số 0702/2019/HĐBĐ/PVB-CN.ĐT ngày 22/02/2019.

[3] Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên bị đơn phải chịu tiền án phí sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

+ Khoản 3 Điều 26, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

+ Điều 116, Điều 117, Điều 118, Điều 119, Điều 275, Điều 292, Điều 293, Điều 297, Điều 298 Bộ luật dân sự năm 2015;

+ Các Điều 90, 91, 94, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

+ Điểm a khoản 1 Điều 3, Điều 16, Điều 17, Điều 18 Nghị định 83/2010/NĐ-CP ngày 23/7/2010 của Chính phủ;

+ Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 về hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm;

+ Điều 2, Điều 6, Điều 7, Điều 9, Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

+ Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án,

- Tuyên xử:

+ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần Đại Chúng Việt Nam đối với ông Nguyễn Nhật L; về việc trả vốn vay, lãi phát sinh còn nợ theo Hợp đồng tín dụng.

+ Buộc ông L có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần Đại Chúng Việt Nam tổng vốn vay là 459.242.305 đồng và lãi phát sinh 152.612.131 đồng tính đến ngày 19/4/2022. Tổng cộng là 611.854.436 đồng .

+ Kể từ ngày 20/4/2022, ông L còn phải chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay số 0702/2019/HĐTD/PVB-CN.ĐT ngày 22/02/2019 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

Trường hợp ông L không thực hiện hoặc không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần Đại Chúng Việt Nam có quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 0702/2019/HĐBĐ/PVB-CN.ĐT ngày 22/02/2019, tài sản thế chấp là xe ô tô 08 chỗ hiệu KIA, số loại Cerato 2.0 AT, màu đỏ Số khung: RNYBD42A6KC150764, Số máy: G4NAKH150767, Biển kiểm soát: 67A - 099.07. Theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 020412 do Phòng Cảnh sát giao thông – Công an tỉnh An Giang cấp ngày 21/02/2019.

- Về án phí sơ thẩm:

+ Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần Đại Chúng Việt Nam không phải chịu án phí nên được nhận lại 12.900.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004105 ngày 14 tháng 7 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh An Giang.

+ Ông L phải chịu án phí là 28.474.000đ.

- Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần Đại Chúng Việt Nam được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng ông L được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tổng đạt hoặc niêm yết bản sao bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

(Đã giải thích Điều 26 Luật thi hành án dân sự)./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Phú Tân, AG;
- Chi cục THA.DS huyện;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu hs, VP.

Dương Bích Tuyên